

Số: 04/KH-BCĐ

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 12 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Kế hoạch số 1751/KH-BCĐTU'ATTP ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân 2025.

Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm (ATTP) tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. MỤC TIÊU

1. Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; Đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và Lễ hội Xuân 2025.

2. Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và Lễ hội Xuân 2025.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra liên ngành từ tỉnh đến cấp xã tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và Lễ hội có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm.

4. Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

#### II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ ngày 30/12/2024 đến 20/03/2025.

2. Phạm vi: Trên địa bàn tỉnh.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

##### 1. Hoạt động truyền thông

- Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch triển khai bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân 2025 (chi tiết có Phụ lục số 01 đính kèm).

- Huy động các cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương tham gia truyền thông về bảo đảm ATTP cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý ATTP tại nơi diễn ra Lễ hội; quản lý thực phẩm theo đặc thù địa phương; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định ATTP, phổ biến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về ATTP, kiến thức về ATTP; Huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất ATTP trong dịp trước, trong và sau Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2025.

**2. Hoạt động kiểm tra** (*chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo*).

**3. Chế độ báo cáo** (*có biểu mẫu kèm theo*).

Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Ban Chỉ an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế) để tổng hợp:

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết theo Mẫu 01 trước ngày **15/01/2025**.

- Báo cáo kết quả kiểm tra sau Tết theo Mẫu 02 trước ngày **21/02/2025**.

- Báo cáo tổng hợp hết mùa Lễ hội theo mẫu 02 trước ngày **20/3/2025**.

#### **IV. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong kinh phí chi thường xuyên hàng năm của đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội, các nguồn hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Y tế** (*cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo*)

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra công tác quản lý, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo ATTP cấp huyện việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

- Phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí của tỉnh tuyên truyền các biện pháp đảm bảo ATTP.

- Đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

##### **2. Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành tổ chức triển khai các biện pháp tuyên truyền và thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025; tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4836/UBND-THVX ngày 18/10/2024; cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của tỉnh theo Kế hoạch.

### **3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch, triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025.

- Chỉ đạo tuyến xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025 theo phân cấp. Kiên quyết xử lý vi phạm về ATTP theo đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo ATTP tỉnh trong việc kiểm tra ATTP trên địa bàn.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

### **4. Đề nghị Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt công tác ATTP; tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm kém chất lượng, không bảo đảm ATTP để có các biện pháp xử lý kịp thời.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này và tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Y tế tổng hợp*) để xem xét, giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Cục ATTP, Bộ Y tế báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT UBND tỉnh Hoàng Việt Phương;
- UB MTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Thành viên BCD ATTP tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài PTTH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, THVX.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Hoàng Việt Phương**

## **HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẢO ĐẢM ATTP TẾT NGUYÊN ĐÁN ẤT TỶ VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 27/12/2024  
của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh Tuyên Quang)*

### **I. MỤC TIÊU TRUYỀN THÔNG**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kiến thức về an toàn thực phẩm, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

Tăng cường trách nhiệm của chính quyền các cấp, các đơn vị sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm để bảo đảm an toàn thực phẩm, phục vụ đời sống của nhân dân trong Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân; nhằm mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn.

### **II. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG**

1. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý
2. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
3. Người tiêu dùng thực phẩm

### **III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG**

#### **1. Tuyên truyền trước Tết**

##### **1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội mùa xuân 2025.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

+ Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Phổ biến, tuyên truyền kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong Tết nguyên đán và mùa Lễ hội.

- Kịp thời khen thưởng, có chính sách thỏa đáng và biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm.

### **1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu; Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối thực phẩm tự giác, gương mẫu thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, cách sống mất vệ sinh, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân.

### **1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm**

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.

- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Đẩy mạnh phong trào quần chúng phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm; tạo dư luận xã hội, người tiêu dùng lên án, tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm.

## **2. Tuyên truyền trong Tết**

### **2.1. Đối với chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

### **2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

Tuyên truyền, biểu dương các cơ sở sản xuất an toàn thực phẩm; phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

### **2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm**

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết.

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm theo quy định.

## **3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội**

### **3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý**

- Các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến quận/huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Chỉ đạo đưa các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm mùa Lễ hội vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách.

### **3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm**

- Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

### **3.3. Đối với người tiêu dùng**

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn và các mối nguy về an toàn thực phẩm ...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

## **IV. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG**

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động các cơ quan truyền thông dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống loa truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải Thông điệp “*Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025*”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (*như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...*) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các Cấp ủy Đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025.

## **KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN ẤT TỴ VÀ MÙA LỄ HỘI 2025**

1. Vì sức khỏe cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;

2. Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;

3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;

4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Ất Ty trọn niềm vui;
5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;
6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe;
7. Vì Tết Ất Ty an Khang, thịnh vượng, hãy chung tay đảm bảo an toàn thực phẩm;
8. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm;
9. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm;
10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng.



**Phụ lục 2**

**Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm  
trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ Hội Xuân năm 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 04/KH-BCĐ ngày 27/12/2024  
của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh Tuyên Quang)*

---

Căn cứ yêu cầu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025, Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh hướng dẫn việc triển khai kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

**1.1.** Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

**1.2.** Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 11/10/2024 về tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

**1.3.** Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2. Yêu cầu**

**2.1.** Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

**2.2.** Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

**2.3.** Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2025, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh Tuyên Quang.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA**

### **1. Đối tượng**

**1.1.** Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, đoàn kiểm tra của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, xã thực hiện kiểm tra.

**1.2.** Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương theo trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra các sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc phạm vi quản lý; đồng thời chủ trì phối hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh và các địa phương tiến hành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025 đối với Ủy ban nhân dân/Ban Chỉ đạo an toàn thực cấp huyện, thành phố được phân công trong Kế hoạch này.

**1.3.** Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

### **2. Nội dung**

**2.1.** Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước:

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp.

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025.

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

-Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

## **2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

## **III. XỬ LÝ VI PHẠM**

### **1. Các căn cứ để xử lý vi phạm**

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội.  
 - Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006.  
 - Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007.  
 - Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyên gia công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 12/2024/TT-BYT ngày 12/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20-1:2024/BYT đối với giới hạn các chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản

đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## **2. Thực hiện xử lý vi phạm**

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để nội dung quảng cáo các sản phẩm không phù hợp quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện sửa chữa, khắc phục theo quy định.

## **IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Tuyển tỉnh thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành**

Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh giao Sở Y tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập 01 đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra công tác quản lý, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo ATTP cấp huyện; việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh.

### **2. Tuyển huyện, thành phố**

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra công tác quản lý, chỉ đạo của Ban chỉ đạo ATTP cấp xã, phường, thị trấn; kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, đại lý kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống... đã được phân cấp trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã: Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra tại các cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ,... trên địa bàn xã và thức ăn đường phố theo phân cấp.

### **3. Tiến trình thực hiện**

**3.1.** Ban Chỉ đạo ATTP tỉnh hoàn thành Kế hoạch kiểm tra trước ngày 28/12/2024.

#### **3.2.** Triển khai kiểm tra tại cơ sở

a) Tại tỉnh: Tổ chức kiểm tra từ ngày 30/12/2024 đến 20/3/2025; kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của công tác quản lý đến hết Lễ hội Xuân năm 2025.

b) Tại huyện, thành phố: Căn cứ Kế hoạch của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để ban hành kế hoạch kiểm tra trên địa bàn (*gồm cả tuyển huyện và xã, phường, thị trấn*). Các huyện, thành phố tổ chức thực hiện, triển khai kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong và sau Tết, Lễ hội tùy theo đặc thù, điều kiện của từng địa phương từ ngày 02/01/2025 đến ngày 20/3/2025.

**Mẫu 1**

Tên cơ quan chủ quản ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Tên cơ quan báo cáo .....

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số .....

... ngày tháng năm 202...

**BÁO CÁO****Kết quả thanh, kiểm tra do địa phương thực hiện  
trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025****I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)****II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do Đoàn liên ngành Trung ương thực hiện và báo cáo)****1. Việc tổ chức các đoàn thanh, kiểm tra**

Tổng số đoàn thanh, kiểm tra:

Trong đó:

1.1. Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến tỉnh:

1.2. Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến huyện:

1.3. Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến xã:

**2. Kết quả thanh, kiểm tra****Bảng 1. Kết quả thanh, kiểm tra**

<b>TT</b>	<b>Loại hình cơ sở thực phẩm</b>	<b>Tổng số cơ sở</b>	<b>Số cơ sở được kiểm tra</b>	<b>Số cơ sở đạt</b>	<b>Tỷ lệ % đạt</b>
1					
2					
3					
4					
5	<b>Tổng số</b>				

**Bảng 2. Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm**

Số lượng: ... đoàn

Số cơ sở được thanh, kiểm tra: ...

Kết quả chi tiết:

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)</b>	<b>KD thực phẩm</b>	<b>KD dịch vụ ăn uống</b>	<b>KD thức ăn đường phố</b>	<b>Cộng</b>
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được thanh, kiểm tra					
	Đạt (số cơ sở %)					

	Vi phạm (số cơ sở %)					
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở					
	- Tiền phạt (đồng)					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước Giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm					
	- Đình chỉ hoạt động					
	- Tịch thu tang vật					
	....					
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng)					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác (ghi rõ)					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

**Bảng 3. Kết quả kiểm nghiệm mẫu**

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả kiểm nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
	<b>Cộng</b>			

### III. Nhận xét, đánh giá chung

Đánh giá thuận lợi, khó khăn và phân tích đánh giá kết quả thực hiện trong dịp Tết Nguyên đán năm 2025 so với Tết Nguyên đán năm 2024.

### IV. Đề xuất, kiến nghị (ghi cụ thể)



**Mẫu 2**

Tên cơ quan chủ quản ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Tên cơ quan báo cáo ...

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số .....

... ngày tháng năm 202 ...

**BÁO CÁO****Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm  
Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025****I. Công tác chỉ đạo**

Xây dựng Kế hoạch và Công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

**II. Các hoạt động triển khai****1. Hoạt động truyền thông được triển khai**

<b>TT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Số lượng/buổi</b>	<b>Số người tham dự</b>
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã phường		
	Phát thanh: thôn/bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác ....		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...		

**2. Hoạt động kiểm tra****Bảng 1. Kết quả thanh, kiểm tra**

<b>TT</b>	<b>Loại hình cơ sở thực phẩm</b>	<b>Tổng số cơ sở</b>	<b>Số cơ sở được kiểm tra</b>	<b>Số cơ sở đạt</b>	<b>Tỷ lệ % đạt</b>
-----------	----------------------------------	----------------------	-------------------------------	---------------------	--------------------

1					
2					
3					
4					
5	<b>Tổng số</b>				

**Bảng 2. Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)</b>	<b>KD thực phẩm</b>	<b>KD dịch vụ ăn uống</b>	<b>KD thức ăn đường phố</b>	<b>Cộng</b>
1	Tổng số cơ sở					
2	Cơ sở được thanh, kiểm tra					
	Đạt ( <i>số cơ sở %</i> )					
	Vi phạm ( <i>số cơ sở %</i> )					
3	Xử lý vi phạm					
3.1	Phạt tiền:					
	- Số cơ sở					
	- Tiền phạt ( <i>đồng</i> )					
3.2	Xử phạt bổ sung:					
	- Tước quyền sử dụng GCN					
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	+ Tước Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm					
	- Đình chỉ hoạt động					
	- Tịch thu tang vật					
	....					
3.3	Khắc phục hậu quả ( <i>loại, trọng lượng</i> )					
	- Buộc thu hồi					
	- Buộc tiêu hủy					
	- Khác ( <i>ghi rõ</i> )					
4	Xử lý khác					
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP					
	Chuyển cơ quan điều tra					

**III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ  
(từ 25/01/2025 - 15/02/2025) và Lễ hội Xuân (từ 16/02/2025 - 10/3/2025)**

<b>TT</b>	<b>Chỉ số</b>	<b>Năm 2025 (từ.... đến...)</b>	<b>Số cùng kỳ năm 2024</b>	<b>So sánh</b>
1	Số vụ (vụ)			
2	Số mắc (ca)			
3	Số chết (người)			
4	Số đi Viện (ca)			
5	Nguyên nhân (cụ thể)			

*Đánh giá:* So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

**IV. Đánh giá chung**

**1. Ưu điểm**

.....  
 .....

**2. Hạn chế, tồn tại**

.....  
 .....

**3. Kiến nghị**

.....  
 .....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*